

ĐẶC TRƯNG NGHỆ THUẬT TRANH KHẮC KIM LOẠI VIỆT NAM

Trần Thị Trạch Oanh
Trường Đại học Sư Phạm - Đại học Đà Nẵng
Email: tttoanh2021@gmail.com

/Ngày nhận bài: **01/07/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phân biên: **09/07/2025** /Ngày chấp nhận đăng: **18/07/2025**

TÓM TẮT

Tranh khắc kim loại mặc dù mới xuất hiện ở Việt Nam từ thế kỷ XX nhưng thể loại này đã khẳng định vị thế trong nền nghệ thuật đồ họa của đất nước. Các tác phẩm tranh khắc kim loại không chỉ phản ánh giá trị truyền thống mà còn mang hơi thở hiện đại, tạo nên sức sống mới và thể hiện sự sáng tạo không ngừng của các họa sĩ. Trải qua nhiều giai đoạn phát triển, nghệ thuật này đã trở nên đa dạng và phong phú, từ chất liệu, kỹ thuật đến ý tưởng sáng tạo và phong cách nghệ thuật. Thẩm mỹ sáng tác kết hợp tính phân tích diễn tả khối và cái nhìn khái quát ước lệ; vận dụng kỹ thuật phương Tây, tạo hình phương Đông trong điều kiện vật tư hạn chế ở Việt Nam; sự thoát ly khỏi đặc tính của chất liệu trong những hình thức biểu đạt mới; tất cả đã làm nên đặc trưng nghệ thuật riêng biệt cho tranh khắc kim loại Việt Nam.

Từ khóa: Đặc trưng nghệ thuật, tranh khắc kim loại, in lõm, đồ họa tạo hình, Việt Nam

ARTISTIC CHARACTERISTICS OF VIETNAMESE METAL ENGRAVING ARTWORK

ABSTRACT

Although metal engraving artwork only emerged in Vietnam in the 20th century, this genre has firmly established its place in the nation's printmaking. These works not only reflect traditional values but also embody a contemporary spirit, bringing renewed vitality and showcasing the continuous creativity of Vietnamese artists. Over various stages of development, the art form has grown in richness and diversity - from materials and techniques to creative ideas and artistic styles. Its aesthetics combine analytical, three-dimensional representation with stylized, symbolic perspectives; Western techniques are adapted through Eastern visual sensibilities within the constraints of limited local materials. The liberation from the inherent characteristics of the medium in new forms of expression has contributed to the unique artistic identity of Vietnamese metal engraving artwork.

Keywords: Artistic characteristics, metal engraving artwork, intaglio printmaking, printmaking, Vietnam

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tranh khắc kim loại (xét trường hợp in lõm) là một hình thức nghệ thuật độc đáo trong đồ họa tạo hình, sử dụng các kỹ thuật và chất liệu kim loại đa dạng để tạo chế bản và in tranh. Được giới thiệu lần đầu tiên tại châu Âu vào thế kỷ XVI, tranh khắc kim loại nhanh chóng trở nên phổ biến trên toàn thế giới, bao gồm cả khu vực châu Á và Đông Nam Á. Tại Việt Nam, loại hình nghệ thuật này chỉ bắt đầu được các họa sĩ đồ họa áp dụng từ thế kỷ XX do những hạn chế trong giao lưu văn hóa và nghệ thuật trước đó. Đến năm 1976, tranh khắc kim loại mới được đưa vào chương trình giảng dạy chính thức tại các trường mỹ thuật. Cùng năm này, các tác phẩm tranh khắc kim loại đã xuất hiện lần đầu tiên trong một triển lãm quy mô toàn quốc, đánh dấu sự khởi đầu của loại hình nghệ thuật này tại Việt Nam.

Tranh khắc kim loại tại Việt Nam đã trải qua nhiều giai đoạn phát triển và hiện nay đang có những dấu hiệu khởi sắc (Nguyễn Duy Lâm, 2004). Nhiều họa sĩ

đã đạt được thành công với loại hình này và đã tự định hình phong cách riêng, làm phong phú thêm cho nền đồ họa Việt Nam. Các tác phẩm tranh khắc kim loại của Việt Nam thường xuất hiện tại các triển lãm chuyên nghiệp như Triển lãm Mỹ thuật khu vực, Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc, Festival Mỹ thuật trẻ, và Triển lãm đồ họa các nước ASEAN. Tranh khắc kim loại Việt Nam nổi bật với sự đa dạng trong đặc trưng nghệ thuật. Các tác phẩm không chỉ phản ánh các giá trị truyền thống mà còn đề cập đến các vấn đề hiện đại, tạo nên một sức sống mới và thể hiện sự sáng tạo của các họa sĩ (Nguyễn Nghĩa Phương, 2002). Sự phát triển của tranh khắc kim loại đã đóng góp quan trọng vào nghệ thuật đồ họa tranh in tại Việt Nam, mang đến giá trị thẩm mỹ cao và làm phong phú thêm nền văn hóa nghệ thuật của đất nước.

Đặc trưng tranh khắc kim loại Việt Nam được thể hiện qua nhiều khía cạnh khác nhau nhờ tính linh hoạt trong việc áp dụng đa dạng chất liệu và kỹ thuật, tranh khắc kim loại đã phản ánh sâu sắc văn hóa và tinh thần

NGHỆ THUẬT - ARTS

sáng tạo của người họa sĩ Việt Nam. Bên cạnh đó, sự tiếp thu và thích ứng với kỹ thuật phương Tây đã tạo điều kiện cho các họa sĩ phát triển những tác phẩm vừa mang dấu ấn truyền thống vừa mang hơi thở hiện đại.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết tiếp cận theo hướng liên ngành giữa lý luận mỹ thuật, lịch sử nghệ thuật và phân tích hình thức tạo hình, nhằm làm rõ đặc trưng nghệ thuật của tranh khắc kim loại Việt Nam. Phương pháp chính bao gồm: phân tích - tổng hợp tài liệu chuyên ngành, khảo sát thực tế tại các bảo tàng và trường mỹ thuật, phân tích hình thức và nội dung hơn 80 tác phẩm tiêu biểu, kết hợp với trao đổi, phỏng vấn một số họa sĩ và giảng viên có chuyên môn.

Bảng 1. Danh sách tác phẩm tranh khắc kim loại đã tham gia và đạt giải tại các Triển lãm Mỹ thuật uy tín

STT	Tác phẩm	Tác giả	Triển lãm uy tín tham gia	Giải thưởng
1	Tre mới cội	Lê Huy Tiếp	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 10 năm 1976	
2	Cá Biển Đông	Đường Ngọc Cảnh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 10 năm 1976	
3	Cảng cá	Đường Ngọc Cảnh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 10 năm 1976	
4	Trái cây Nam Bộ	Đường Ngọc Cảnh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 10 năm 1976	
5	Thuyền và biển	Vũ Duy Nghĩa	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	Huy chương Bạc
6	Chợ ven sông	Vũ Duy Nghĩa	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
7	Trăng lên bên suối	Trần Việt Sơn	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
8	Công nghiệp 1	Lê Mai Khanh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	Huy chương Bạc
9	Công nghiệp 2	Lê Mai Khanh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
10	Phân xưởng tẩy sợi	Lê Đức Cường	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
11	Giao ca	Lê Đức Cường	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
12	Tờ rèn máy	Trần Nguyễn Hữu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
13	Tổ lò Thép	Trần Nguyễn Hữu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
14	Sau chèo lái	Nguyễn Xuân Hồ	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
15	Công nhân thợ hàn	Nguyễn Xuân Hồ	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
16	Đặt thềm	Nguyễn Xuân Hồ	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
17	Nhà máy cá hộp Hải Hưng	Ngô Thanh Hương	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
18	Từ nước bên đê	Đặng Thị Bích Ngân	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 12 năm 1985	
19	Những cô thợ dệt	Nguyễn Thăng	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
20	Trong điệu dân ca	Nguyễn Nghĩa Duyên	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
21	Cây xuân	Nguyễn Nghĩa Duyên	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
22	Bố cục 2	Mai Anh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
23	Phong cảnh	Mai Anh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
24	Phố đêm	Trần Thanh Bình	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
25	Chợ cũ	Trần Thanh Bình	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
26	Điêu khắc cổ	Văn Chiến	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
27	Phố bên vịnh	Trần Nguyễn Hữu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
28	Phong cảnh cầu chùa	Trần Nguyễn Hữu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
29	Mặt trời đen	Trần Nguyễn Hữu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
30	Chân dung	Nguyễn Phương Lan	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
31	Đường làng	Nguyễn Thăng	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
32	Bạn tôi	Nguyễn Thăng	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
33	Công nhân xi nghiệp đỏ	Bùi Thị Bích Thủy	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
34	Nhịp hành quân	Phạm Ngọc Tuấn	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
35	Tinh thương	Tô Uyên	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 13 năm 1990	
36	Phố	Trần Nguyễn Hữu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 14 năm 1995	
37	Điảnh công	Nguyễn Quang Huy	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 14 năm 1995	
38	Giũ gạo	Nguyễn Huy	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 14 năm 1995	
39	Nghị ngại	Nguyễn Duy Tuấn	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 14 năm 1995	
40	Trong cõi nhân gian	Nguyễn Nghĩa Phương	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 15 năm 2000	
41	Lối rẽ của bà	Nguyễn Nghĩa Phương	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 15 năm 2000	
42	Lên chèo	Phạm Xuân Tuấn	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 15 năm 2000	Huy chương Đồng
43	Mùa xuân	Lê Huy Tiếp	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 15 năm 2000	
44	Thuyền	Phạm Khắc Quang	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	Giải Khuyến khích
45	Khoảng vắng	Lê Văn Thiện	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	
46	Truyền thuyết Âu Lạc	Nguyễn Nghĩa Phương	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	
47	Vũ điệu sống yên vui	Trần Nguyễn Hữu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	
48	Ký ức mùa lũ	Hải Tho	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	
49	Bộ Tranh Việt	Trần Nguyễn Hữu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	
50	Nhịp sống H' mông	Phan Thanh Hải	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	
51	Tình Ca	Bào Tấn	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	
52	Thờ cúng người H'Mông	Phạm Thị Xuân Thu	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 16 năm 2005	
53	Đền vàng 1,2	Nguyễn Đức Hạnh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 18 năm 2015	
54	Tôi í, Tôi ừ	Hồ Văn Định	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 18 năm 2015	
55	Bun Phác, Thần Gió	Ngô Anh Cơ	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 18 năm 2015	
56	Tuổi thơ	Nguyễn Thị Hải Hòa	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 18 năm 2015	
57	Ki ức làng quê	Nguyễn Khai Hoàn	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 18 năm 2015	
58	Khoảng lặng	Bào Tấn	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 18 năm 2015	
59	Giai Điệu	Nguyễn Ngọc Vinh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 18 năm 2015	
60	Mặt cười trên phố tam giác	Trần Thị Thanh Dung	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 19 năm 2020	
61	Sau cánh cổng làng	Nguyễn Mỹ Ngọc	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 19 năm 2020	
62	Tâm	Nguyễn Ngọc Vinh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 19 năm 2020	
63	Cách ly	Nguyễn Đức Hạnh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 20 năm 2023	
64	Giọt sương mùa thu	Nguyễn Thị Hải Hòa	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 20 năm 2023	
65	Trên công trường	Nguyễn Ngọc Vinh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 20 năm 2023	
66	Khi cơn bão đổ	Nguyễn Phạm Như Ngọc	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 20 năm 2023	Giải Ba
67	Bình minh đang lên	Vũ Xuân Tinh	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc lần 20 năm 2023	
68	Vào Hạ	Ngô Anh Cơ	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 1 năm 2012	
69	Chiến Tranh 1, 2	Đỗ Hữu Quyết	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 1 năm 2012	Giải Ba
70	Cao nguyên đỏ	Nguyễn Đức Hạnh	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 1 năm 2012	
71	Thơng điệp hòa bình	Nguyễn Thị Hải Hòa	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 2 năm 2016	
72	Vũ Xuân Tinh	Com báo ngoài sa	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 2 năm 2016	
73	Chiêu đàn	Phạm Quang Đông	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 2 năm 2016	Giải Khuyến khích
74	Peaceful (Bình Yên)	Đỗ Hữu Quyết	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 3 năm 2020	
75	Am ảnh YK 1,2,3	Trần Mai Hương	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 3 năm 2020	
76	Cách ly	Nguyễn Đức Hạnh	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 3 năm 2020	Giải Nhì
77	Chuyện có tích	Bào Tấn	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 3 năm 2020	
78	Tình viết ngày thường	Nguyễn Mỹ Ngọc	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 3 năm 2020	
79	Du thuyền	Nguyễn Thị Hải Hòa	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 3 năm 2020	
80	Ký vật	Nguyễn Thị Lan	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 4 năm 2024	
81	Hương sắc vãn đỏ	Trần Thị Thanh Dung	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 4 năm 2024	
82	Giấc mơ xanh	Nguyễn Thị Hải Hòa	Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN lần 4 năm 2024	
83	Giấc mơ	Nguyễn Văn Thuận	Triển lãm Festival Mỹ thuật trẻ lần 1 năm 2011	
84	Đền vàng 1, II	Nguyễn Đức Hạnh	Triển lãm Festival Mỹ thuật trẻ lần 2 năm 2014	
85	Hình dung	Đoàn Thị Ngọc Anh	Triển lãm Festival Mỹ thuật trẻ lần 3 năm 2017	Giải Nhì
86	Kháng hoàng	Trần Hoàng Mai	Triển lãm Festival Mỹ thuật trẻ lần 5 năm 2022	Giải Nhì
87	Mệnh mông Phố Hội	Nguyễn Ngọc Vinh	Triển lãm Di sản văn hóa Việt Nam qua Hội họa lần 1	Giải Khuyến khích
88	Hiệu lặng một chiều thu	Trần Thị Thanh Dung	Triển lãm Di sản văn hóa Việt Nam qua Hội họa lần 1	Giải Nhì

Tư liệu nghiên cứu được thu thập từ các triển lãm mỹ thuật uy tín: Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc, Triển lãm Đồ họa các nước ASEAN, Triển lãm Festival Mỹ

thuật Trẻ, Triển lãm Di sản văn hóa Việt Nam qua Hội họa, các tác phẩm được sưu tập của các bảo tàng mỹ thuật, các tác phẩm được giới thiệu trong các ấn phẩm chuyên ngành Mỹ thuật và tài liệu giảng dạy, nghiên cứu tại các trường mỹ thuật trong cả nước. Qua đó, bài viết nhận diện hệ thống các đặc điểm nổi bật trong sáng tác tranh khắc kim loại, từ chất liệu, kỹ thuật, đến tư duy tạo hình và ngôn ngữ biểu đạt.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Thâm mỹ sáng tác kết hợp tính phân tích điển tả khối và cái nhìn khái quát ước lệ

Trong nghệ thuật tranh khắc kim loại, không gian thị giác không được xây dựng theo lối hiện thực thuần túy như trong hội họa phương Tây, mà mang đậm tính khái quát hóa và ước lệ, phản ánh đặc trưng riêng biệt của loại hình nghệ thuật này. Bản chất kỹ thuật khắc kim loại - nơi hình ảnh được tạo bằng sự tương phản giữa mảng nét và mảng nền phẳng, giữa sáng và tối; khác với hội họa, nơi màu sắc và chuyên sắc mềm mại giúp tạo chiều sâu không gian; tranh khắc kim loại lại tổ chức hình ảnh dựa trên sự phân chia rõ ràng giữa các lớp hình khối qua tương phản đậm - nhạt, dày - thưa, từ đó tạo nên những không gian không tuân theo các quy luật phối cảnh tuyến tính quen thuộc, mà được sắp đặt một cách chủ ý, có tính chọn lọc về mặt thị giác. Chính sự chủ ý đó giúp Họa sĩ biểu đạt cảm xúc và ý niệm thông qua bố cục giàu tính biểu tượng, nơi mà các yếu tố tạo hình được tổ chức thành một chỉnh thể có chiều sâu. Thay vì tái hiện thực tại một cách cụ thể, Họa sĩ sử dụng ngôn ngữ hình ảnh giản lược, bao gồm đường nét, mảng khối và sắc độ để gợi mở không gian.

Tính phân tích và tính ước lệ, hai yếu tố tưởng như đối lập, lại được kết hợp nhuần nhuyễn trong tranh khắc kim loại Việt Nam. Tính phân tích thể hiện ở chỗ Họa sĩ chú trọng mô tả hình khối một cách rõ ràng, chính xác, cấu trúc chặt chẽ. Các nhân vật, cảnh vật được tạo hình thông qua việc vận dụng khả năng biểu đạt của nét khắc và mảng đậm nhạt, thể hiện tư duy tạo hình có cơ sở hình học và giải phẫu. Tuy nhiên, mục đích không chỉ dừng lại ở việc miêu tả hình thể, mà còn nhằm khắc họa tính khối trong không gian, tạo nên sự động, sự sống cho hình ảnh. Song hành với đó là cái nhìn khái quát và ước lệ - nơi các chi tiết được lược bỏ, chỉ giữ lại những yếu tố cô đọng mang tính biểu tượng. Họa sĩ đồ họa Việt Nam không tìm đến sự phức tạp về mặt thị giác, mà hướng đến sự giản dị, súc tích về hình tượng. Họa sĩ sử dụng nhịp điệu hình khối, đồng tuyến và cách tổ chức bố cục mạch lạc để biểu đạt chủ ý thẩm mỹ. Chính trong sự giản lược ấy, hình ảnh lại trở nên giàu tính gợi mở, vừa cụ thể vừa khái quát, vừa gần gũi vừa biểu trưng. Tranh khắc kim loại có sự kết hợp độc đáo này nhờ vào đặc tính độc đáo của vật liệu và kỹ thuật khắc được thể hiện thông qua các tác phẩm như: Mênh

mông Phố Hội (Nguyễn Ngọc Vinh, Khắc ăn mòn Inox, 60x50cm); Trắng treo đầu súng (Lâm Ngọc Thọ, 60x60cm); Thuyền về bến (Vũ Duy Nghĩa, 35x40cm); Miền quê Kinh Bắc (Nguyễn Nghĩa Duyệt, 40x50cm); Cao nguyên đá (Nguyễn Đức Hạnh, khắc đồng, 13x22cm) ...

3.2. Vận dụng kỹ thuật phương Tây, tạo hình phương Đông trong điều kiện vật tư hạn chế ở Việt Nam

Tranh khắc kim loại là một kỹ thuật hoàn toàn du nhập từ phương Tây, khi đi vào thực hành tại Việt Nam, tranh khắc kim loại không phát triển theo đúng quỹ đạo kỹ thuật và thẩm mỹ của phương Tây, mà đã biến đổi sâu sắc dưới tác động của điều kiện vật chất, tư duy nghệ thuật, và hoàn cảnh xã hội. Khác với hội họa truyền thống, tranh khắc kim loại thuộc nhóm đồ họa in độc lập, trong đó hình ảnh được tạo nên từ bản kim loại (đồng, kẽm hoặc inox), sau đó in ra giấy bằng máy ép chuyên dụng. Quy trình tạo tác tranh khắc kim loại bao gồm nhiều công đoạn phức tạp, đòi hỏi sự chính xác, kiên nhẫn và kỹ năng chuyên môn cao từ người họa sĩ. Mỗi tác phẩm là kết quả của một chuỗi lao động công phu, từ chuẩn bị vật liệu, thiết lập máy móc, khắc họa hình ảnh, xử lý axit (nếu cần), đến khâu in ấn, lau mực và hoàn thiện bản in cuối cùng. Trong khâu chuẩn bị, vát mép bản khắc là công đoạn bắt buộc nhằm đảm bảo an toàn khi thao tác và tránh rách giấy trong quá trình in ép. Sau đó, bản được đánh bóng bằng chất chuyên dụng để loại bỏ tạp chất, dầu mỡ và gỉ sét, giúp bề mặt đạt trạng thái lý tưởng cho khắc hoặc xử lý axit. Công đoạn thiết lập máy ép tiếp theo cũng rất quan trọng, đòi hỏi họa sĩ phải nắm rõ thông số lực ép, tốc độ quay và độ nén phù hợp với từng chất liệu bản và giấy in. Việc căn chỉnh sai có thể gây hỏng bản hoặc rách giấy, dẫn đến tổn thất lớn. Trong giai đoạn sáng tác, nếu sử dụng kỹ thuật khắc trực tiếp (drypoint hoặc engraving), họa sĩ dùng kim khắc hoặc dụng cụ cạo để tạo nên các đường nét. Với kỹ thuật etching, bề mặt bản được phủ sơn chống axit, sau đó vẽ hình bằng kim khắc để lộ kim loại, những phần này sẽ bị axit ăn mòn khi ngâm. Thời gian ngâm, độ sâu và cách điều khiển tay ảnh hưởng đến chất lượng hình ảnh in ra, thể hiện rõ tư duy tạo hình và khả năng làm chủ kỹ thuật của Họa sĩ. Mực in đồ họa có độ đặc cao, được điều chỉnh bằng phụ gia như magie cacbonat hoặc dầu bản (plate oil) để đạt được độ bám và chất lượng in mong muốn. Lau mực là một nghệ thuật riêng biệt: nếu lau quá sạch sẽ mất chi tiết, lau không đều sẽ gây lem mực hoặc mờ hình. Sau khi hoàn tất xử lý mực, bản khắc được đặt vào máy ép cùng giấy in đã làm ẩm để tăng khả năng bắt mực. Bản in sau đó được kiểm tra, hiệu chỉnh và in theo số lượng mong muốn. Mỗi bản in có thể mang những sai biệt nhỏ, tạo nên tính chất độc bản đặc trưng của dòng tranh này. Ngoài kỹ thuật, điều kiện vật chất và thiết bị cũng là yếu tố quyết định đến chất

lượng tranh khắc kim loại. Các bản đồng và kẽm có đặc tính khác nhau về độ mềm, độ bền, khả năng ăn mòn và biểu cảm đường nét. Các dụng cụ hỗ trợ như dao khắc, chất bảo vệ, axit ăn mòn, máy ép, máy làm ẩm giấy, vải lau mực... là thiết bị không thể thiếu trong xưởng in chuyên nghiệp.

Tuy nhiên, tại Việt Nam, sự thiếu thốn về vật tư, thiết bị và hóa chất khiến nhiều họa sĩ gặp khó khăn trong thực hành. Giá thành cao của bản đồng, máy ép và mực chuyên dụng là rào cản khiến thể loại này khó phổ biến rộng rãi, đặc biệt đối với các họa sĩ trẻ. Hạn chế về vật chất chỉ là một phần. Một yếu tố sâu xa hơn ảnh hưởng đến sự biến đổi của tranh khắc kim loại tại Việt Nam là sự không tương thích giữa tư duy nghệ thuật phương Tây và quan niệm thẩm mỹ phương Đông. Trong khi tranh khắc phương Tây chú trọng đến ánh sáng, không gian và cấu trúc hình khối chính xác, mỹ thuật Việt Nam truyền thống thiên về lối tạo hình ước lệ, biểu cảm và mang tính biểu tượng cao. Chính sự khác biệt này khiến tranh khắc kim loại tại Việt Nam không còn là bản sao của tranh phương Tây, mà dần hình thành một phong cách riêng, phản ánh tinh thần và cảm quan thị giác riêng. Trong giai đoạn phát triển hiện nay, tranh khắc kim loại tại Việt Nam đã mở rộng phạm vi phản ánh, trở thành một phương tiện nghệ thuật giàu sức biểu đạt các khía cạnh đa chiều của đời sống xã hội. Các tác phẩm không chỉ tái hiện giá trị văn hóa truyền thống và hình ảnh con người trong dòng chảy lịch sử, mà còn thể hiện sự quan tâm sâu sắc đến các vấn đề thời sự, biến động xã hội và tâm thế cá nhân. Một số nhóm đề tài nổi bật thường được lựa chọn để khai thác trong tranh khắc kim loại ở Việt Nam bao gồm: đề tài văn hóa - con người (các tác phẩm như Mênh mông Phố Hội của tác giả Nguyễn Ngọc Vinh, Chợ phiên của tác giả Trần Đức Lộc, Trước giờ diễn hay Sấm tồng của tác giả Phan Ngọc Lan Chi ...); đề tài sinh hoạt - lao động - sản xuất (các tác phẩm như Trên công trường của Nguyễn Ngọc Vinh, Nhà máy cá hộp Hải Hưng của Ngô Thanh Hương, Công nghiệp 1 và Công nghiệp 2 của Lê Mai, Tô lò thép của Trần Nguyên Hiếu, Giao ca của Lê Đức Cường, Nghỉ ngơi của Nguyễn Duy Tuấn ...); đề tài cảnh vật - thiên nhiên (các tranh như Biển phố Phước Hải của tác giả Lý Triệu Vỹ, Phá Tam Giang của Trần Thị Thanh Dung, Thuyền về bến hay Chợ ven sông của Vũ Duy Nghĩa, Góc nhỏ Hội An của Đỗ Thị Bích Huyền, Phố bến Bao Vinh và Phong cảnh cầu chùa của Trần Nguyên Hiếu, Bên hồ Trúc Bạch của Đặng Thị Bích Ngân ...); đề tài các vấn đề xã hội (các tác phẩm như Khung hoang của tác giả Trần Hương Mai, Cách ly của Nguyễn Đức Hạnh, Mây trong thành phố 1, 2 của Vũ Xuân Tình ...); đề tài tâm thức - triết lý (các tác phẩm tiêu biểu như Tâm của Nguyễn Ngọc Vinh, Tôi I, Tôi II của Hồ Văn Định, Ban phúc và Thần gió của Ngô Anh Cơ, Suy tưởng của Vũ Xuân Tình, Khoảng vắng

của Lê Văn Thiên); đề tài lịch sử - ký ức (các tác phẩm như Trăng treo đầu súng của tác giả Lâm Ngọc Thọ, Nhịp hành quân của Phạm Ngọc Tuấn, Phía sau bầu trời của Bảo Tân, Côn Đảo của Lê Huy Tiếp, Đất thép Củ Chi của Xuân Đông, Thông điệp trẻ thơ của Hải Hòa...). Những đề tài này cho thấy tranh khắc kim loại không đơn thuần mang tính ghi chép hiện thực, mà còn là kênh biểu đạt chiều sâu cảm xúc và tư duy, phản ánh sự tinh thức của các họa sĩ đồ họa Việt Nam trước các chuyển biến của xã hội, cũng như khả năng khám phá nội giới một cách tinh tế và sáng tạo.

3.3. Sự thoát ly khỏi đặc tính của chất liệu trong những hình thức biểu đạt mới

Về phương diện hình thức, tranh khắc kim loại trong giai đoạn này cho thấy sự đổi mới mạnh mẽ cả về kỹ thuật lẫn cách thức thể hiện. Họa sĩ đã chủ động thử nghiệm nhiều chất liệu chế bản khác nhau như đồng, kẽm, inox, từ đó mở rộng khả năng biểu đạt thị giác. Các kỹ thuật in được ứng dụng ngày càng đa dạng, bao gồm in lõm cảm quang, kết hợp kỹ thuật in truyền thống với thủ ấn họa và các phương pháp tổng hợp. Đồng thời, khả năng xử lý hình ảnh cũng được nâng cao, thể hiện ở sự linh hoạt trong tổ chức nét, mảng, khối, cách dùng màu và xây dựng không gian. Một điểm đáng chú ý là việc trình bày tranh không còn giới hạn ở hình thức 2D truyền thống mà đã chuyển sang các cách trưng bày mới như bố cục mang tính sắp đặt, tranh không sử dụng khung kính, hay tranh có kích thước lớn, tạo ra những trải nghiệm thị giác phong phú hơn cho người xem. Những đổi mới này phản ánh tinh thần sáng tạo không ngừng, khát vọng thể nghiệm và sự nhạy bén của họa sĩ trước xu hướng nghệ thuật đương đại. Sự thoát ly khỏi đặc tính của chất liệu trong những hình thức biểu đạt mới đã mở ra một thế giới khơi nguồn sáng tạo cho họa sĩ tranh khắc kim loại ở Việt Nam. Thay vì chỉ tập trung vào kích thước nhỏ và hạn chế của khổ kim loại chế bản, khổ giấy in, khổ máy in như trước đây, các họa sĩ đã khám phá và thể hiện tranh khắc kim loại qua các hình thức mới như tranh bộ, tranh sắp đặt và tranh in khổ lớn.

Hình thức tranh bộ là một dạng biểu đạt tranh khắc kim loại trong đó các tác phẩm được tạo thành từ nhiều bản khắc nhỏ, cùng ý tưởng, có sự sắp xếp bố cục đồng nhất, được ghép lại thành một bộ bức tranh lớn hơn. Qua việc sắp xếp và kết hợp các bản khắc nhỏ, họa sĩ có thể tạo ra những tác phẩm mang đến sự linh hoạt trong việc tái hiện các ý tưởng, cho phép họa sĩ tạo ra những tác phẩm độc đáo và đầy sáng tạo. Một số tác phẩm có thể dẫn chứng: Sau cánh cổng làng (Nguyễn Mỹ Ngọc, bộ 3 bức); Đèn vàng I, II (Nguyễn Đức Hạnh, bộ 2 bức); Ban phúc - Thân gió (Ngô Anh Cơ, bộ 2 bức); Hôm qua - Hôm nay - Ngày mai (Bùi Thị Ngoan, bộ 3 bức); Hoa của Đất N.0 09 (Trâm Thị Trạch Oanh, bộ 2 bức); Nhịp sống H-

Mông (Phan Thanh Hải, bộ 3 bức); Tâm, Trên công trường và Mênh mông Phố Hội (Nguyễn Ngọc Vinh, bộ 3 bức); Trước giờ diễn (Phan Ngọc Lan Chi, bộ 4 bức); Biên phố Phước Hải (Lý Triệu Vỹ, bộ 3 bức); Lò gạch sádec (Phùng Quảng Đông, bộ 3 bức); Góc nhỏ Hội An (Đỗ Thị Bích Huyền, bộ 3 bức); Khi còn chờ đợi (Nguyễn Phạm Như Ngọc, bộ 3 bức); Thuyền và biển (Nguyễn Duy Vinh, bộ 3 bức); Tôi (Hồ Văn Định, bộ 2 bức); Âm ảnh YK 1, 2, 3 (Trần Hương Mai, bộ 3 bức); Chiến tranh - Hòa bình (Đỗ Hữu Quyết, bộ 2 bức); Chợ quê (Vũ Duy Nghĩa, bộ 6 bức)...

Hình thức tranh sắp đặt mang tính chất tương tác và không gian đa chiều. Tranh khắc kim loại thường là tranh in trên giấy được trình bày trong khung kính và với kích thước nhỏ có thể ảnh hưởng đến khả năng tương tác và trải nghiệm đầy đủ của người xem đối với tác phẩm trong các cuộc triển lãm. Tiếp thu những nền tảng kiến thức của thế hệ trước, họa sĩ đồ họa ngày nay đã mạnh dạn thể nghiệm, ứng dụng nhiều kỹ thuật, kết hợp nhiều chất liệu, thể hiện nhiều đề tài mang tính xã hội nên lựa chọn hình thức thể hiện mới như sắp đặt.

Năm 2017, lần đầu tiên xuất hiện tranh khắc kim loại với hình thức sắp đặt tác phẩm Đồ họa in kẽm “Hình dung” của tác giả Đoàn Thị Ngọc Anh xuất sắc đạt giải Nhì triển lãm Festival Mỹ thuật trẻ 2017 diễn ra tại Trung tâm Nghệ thuật đương đại Vincom (Hà Nội). Tác phẩm khi xuất hiện mang hơi thở cuộc sống đương đại, có ý tưởng độc đáo, tìm tòi mới lạ trong hình thức thể hiện đã thu hút đông đảo công chúng và người yêu mỹ thuật tới tham quan thưởng lãm. Năm 2022, một lần nữa trong cuộc thi Festival Mỹ thuật trẻ, tác phẩm “Khủng hoảng” (khắc kẽm) của tác giả Trần Mai Hương với hình thức sắp đặt, đạt giải Nhì Festival Mỹ thuật trẻ 2022. Có thể nói với những tư tưởng trẻ, cách thể hiện độc đáo, các họa sĩ trẻ của chúng ta đã có tiếng nói và khẳng định được vị thế của tranh khắc kim loại trong bối cảnh hiện nay cũng không kém cạnh các thể loại khác.

Bằng cách sắp đặt các bức tranh theo hình thức ghép nối hoặc xếp chồng lên nhau, không chỉ tạo ra một cảm giác tương tác mạnh mẽ mà còn mở ra không gian đa chiều cho người xem khám phá. Việc sử dụng nhiều bộ cục tranh lắp ghép tạo ra một dãy chuyển động và có sự liên kết giữa các tranh. Đồng thời, sự sắp đặt linh hoạt này mở ra không gian cho việc khám phá và cảm nhận các góc nhìn khác nhau về tác phẩm, cho phép người xem tiếp cận từ nhiều phía và tạo ra sự tương tác đa chiều.

Hình thức tranh in khổ lớn: trước đây, tranh khắc kim loại thường được các họa sĩ làm với kích thước nhỏ dưới 30cm mỗi cạnh, do sự hạn chế về khổ tấm kẽm,

đồng, máy in và một phần kích thước tranh nhỏ thường dễ kiểm soát mực khi in. Kích thước tranh khắc kim loại được mở rộng từ khi bước vào thế kỷ 21, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Việt Nam tham gia nhiều cuộc thi, cuộc triển lãm cùng với các nước láng giềng như Cambodia, Thái Lan... Nếu trước đây, trong hoàn cảnh khó khăn tranh khắc kim loại của nước ta hầu như chỉ sáng tác với khuôn khổ nhỏ. Thì hiện nay, từ những yêu cầu về kích thước tại các cuộc thi, triển lãm, những mở mang về dụng cụ, công cụ hỗ trợ, số lượng tranh khắc kim loại đã tăng lên đáng kể với kích thước lớn hơn có thể bố trí trong không gian lớn và đa dạng hơn. Đã có những tác phẩm với kích thước lớn hơn như: Trộm nhìn (77x60.5cm, Nguyễn Thị Hoà, 2008); Tình ca (52 x 80cm, Bảo Tân, 2004) Biển phố Phước Hải (130x50cm, Lý Triệu Vỹ, 2020), Metro số 1 (180 x 100cm, Nguyễn Ngọc Vinh, 2021); Lò gạch Sa dec (60x135cm, Phùng Quảng Đông, 2016) Đầm Vân Long (50x60cm, Trần Thị Thanh Dung, 2012) ...

Kích thước tranh còn được mở rộng khi tranh khắc kim loại vận dụng sự phát triển của khoa học kỹ thuật như cuộc Cách mạng 4.0, việc sử dụng kỹ thuật in lõm cảm quang trên chất liệu chế bản inox tác phẩm được tạo ra trên những bề mặt lớn hơn, vượt ra ngoài những hạn chế về kích thước, kích thước nhỏ đã được các họa sĩ sáng tạo thành tranh có kích thước lớn hơn ngang bằng với các chất liệu khác. Việc sử dụng kỹ thuật in lõm cảm quang trên chất liệu chế bản inox cho phép họa sĩ tạo ra những tác phẩm tranh khắc kim loại có kích thước lớn hơn mà vẫn giữ được độ chi tiết và sắc nét. Bề mặt inox có độ cứng cao và khả năng chịu được lực lớn, cho phép in các đường khắc sâu và tạo ra những hiệu ứng độc đáo. Tuy số lượng tác phẩm tranh khổ lớn chưa nhiều nhưng đã thể hiện được sự thoát ly dần khỏi những phụ thuộc về chất liệu, kích thước vốn dĩ đã là đặc trưng có phần giới hạn của chất liệu tranh khắc kim loại ở Việt Nam. Tiêu biểu một số tác phẩm: Tâm, Trên công trường và Mênh mông Phố Hội của Nguyễn Ngọc Vinh; Hai đứa trẻ, Tiếp bước của Mai Văn Nhon, các tác phẩm đều có kích thước trên 1m.

Những hình thức biểu đạt mới như tranh bộ, tranh sắp đặt và tranh khổ lớn đã mở ra nhiều cơ hội sáng tạo cho họa sĩ tranh khắc kim loại. Bằng cách vượt qua những hạn chế về kích thước và chất liệu, họa sĩ có thể thể hiện sự linh hoạt và đa dạng trong việc truyền đạt ý nghĩa và tạo nên những trải nghiệm nghệ thuật độc đáo cho người xem.

4. KẾT LUẬN

Tranh khắc kim loại Việt Nam, dù chỉ mới xuất hiện và phát triển từ thế kỷ XX, đã khẳng định vị thế của mình trong nền nghệ thuật đồ họa của đất nước. Những tác phẩm tranh khắc kim loại không chỉ phản ánh giá trị truyền thống mà còn mang hơi thở hiện đại, tạo nên sức sống mới và thể hiện sự sáng tạo không ngừng của các họa sĩ. Qua nhiều giai đoạn phát triển, loại hình nghệ thuật này đã trở nên đa dạng và phong phú, từ chất liệu và kỹ thuật cho đến ý tưởng sáng tạo và phong cách nghệ thuật. Thâm mỹ sáng tác kết hợp tính phân tích diễn tả khối và cái nhìn khái quát ước lệ; vận dụng kỹ thuật phương Tây, tạo hình phương Đông trong điều kiện vật tư hạn chế ở Việt Nam; sự thoát ly khỏi đặc tính của chất liệu trong những hình thức biểu đạt mới, tất cả đã làm nên dấu ấn riêng biệt cho tranh khắc kim loại Việt Nam. Trong những điều kiện vật tư hiếm hoi, hạn chế về máy móc, tuy nhiên vẫn có những nỗ lực của các thế hệ họa sĩ, tranh khắc kim loại đã và đang đóng góp quan trọng vào nghệ thuật đồ họa tranh in, mang đến giá trị thẩm mỹ cao và làm phong phú thêm nền văn hóa nghệ thuật Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hoàng Thị Nhi. (2011).** *Mảng nét trong tranh khắc kẽm (Khóa luận tốt nghiệp, Khoa Đồ họa, Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh).*
- Nguyễn Duy Lãm. (2004).** *Triển lãm tranh in khắc 2004 - một chuyên động âm thầm và lặng lẽ. Tạp chí Mỹ thuật, 110(68), 35-36.*
- Nguyễn Nghĩa Phương. (2002).** *Những đặc trưng của tranh khắc trong liên hệ với thực tế tranh Đồ họa Việt Nam. Tạp chí Nghiên cứu Mỹ thuật, (2), 42-43.*
- Nguyễn Nghĩa Phương. (2008).** *Bên trong và bên ngoài tranh in Việt Nam. Tạp chí Nghiên cứu Mỹ thuật, (4), 51-54.*
- Nguyễn Thế Giáp. (2013).** *Hiệu quả nghệ thuật của tranh in kẽm Việt Nam hiện đại (Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam, Hà Nội).*
- Nguyễn Thị Xuân Hạnh. (2006).** *Tính dân tộc và hiện đại trong tranh khắc kim loại (Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh).*
- Phạm Hà Hải. (2016).** *Một góc nhìn "mở cửa" - mỹ thuật 30 năm thời kỳ đổi mới (1986-2016). Tạp chí Mỹ thuật, (285), 48-50.*